* **TUẦN 3 (11/11/2024 -15/11/2024)**
* **Ngày 1 (Thứ hai 11/11/24)**
* **Sáng:PTTC : BÒ CHUI QUA CỔNG**

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết bò bằng 2 tay và 2 chân qua cổng

II/ Chuẩn bị:

- Cổng bò chui : 4 cái

- Nhạc không lời

III/ Tiến hành:

\* KHỞI ĐỘNG:

- Đi và chạy theo hàng ,chậm .. nhanh… chậm dần rồi dừng lại theo hiệu lệnh của cô

\* TRỌNG ĐỘNG :

- Những bài tập phát triển chung:" ồ sao bé không lắc ".

+ ĐT1: Trẻ đứng tự nhiên hai tay chấp lại nghiêng đầu về phía phải trái

+ ĐT2: Trẻ đứng tự nhiên mắt tay đưa về phía trước sau đó đổi tay, mình khom

+ ĐT3: trẻ đứng tự nhiênhai tay chống hông nghiêng người sang 2 phía phải trái, chân đứng im

+ ĐT4: Trẻ đứng tự nhiên mắt tay đưa về phía trước sau đó đổi tay, mình khom

\* Vận động cơ bản : "Bò chui qua cổng"

- Cô vừa làm vừa giải thích: ô đứng dưới mức và ngồi xuốn chống 2 tay và 2 đầu gối khi nghe đếm 2, 3 cô bò bằng 2 tay và 2 đầu gối tới cổng cô bò chui qua, bò khéo, đầu không đụng cổng. Cô đứng lên lấy đồ chơi rồi chạy về mức bỏ đồ chơi vào giỏ.

- Cô cho cá nhân trẻ lên thực hiện

- Cả lớp cùng thực hiện

- Cô quan sát và động viên trẻ  bò

- Hỏi lại tên bài

\* Trò chơi vận động “ bênh bập bênh “

\* Kết thúc: Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở ( 2-3 lần )

* **Chiều: Nhận biết tập nói “Con Vịt”**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ nhận biết được tên gọi và một số đặc điểm của con vịt: Đầu vịt, mỏ vịt, cánh vịt, chân vịt, lông vịt (màu vàng).

- Trẻ nhận biết tiếng kêu của con vịt con: Vít vít vít

- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật.

**II. CHUẨN BỊ**

- Tranh con vịt

- mô hình trang trại vịt …

- Nhạc bài hát: “Đàn vịt con”, “Một con vịt” nhạc không lời.

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

**3. Địa điểm**

- Trong lớp học

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

- Cô và trẻ cùng hát, vận động theo nhạc bài hát “một con vịt”.

**Hoạt động 1: Nhận biết tập nói “Con Vịt”**

- Cô cho trẻ nghe tiếng kêu của con vịt “Vít, vít, vít”

+ Cô hỏi trẻ tiếng kêu con gì?

+ Tiếng kêu phát ra ở đâu? Cô và trẻ cùng đi tìm xem có phải con vịt không?

- Cô mở lồng vịt, cho 2 con vịt con ra chơi với trẻ và hỏi trẻ:

+ Đây là con gì? (Cô chỉ vào con vịt con)

- Cô cho cả lớp nói, cá nhân trẻ nói: “Con vịt”. Cô sửa phát âm cho trẻ.

- Con vịt con kêu như thế nào?

- Cô cho trẻ bắt chước tiếng kêu: “Vít, vít, vít”

- Gọi 3-4 trẻ bắt chước tiếng vịt kêu.

**Hoạt động 2: Trẻ trải nghiệm**

- Các con nhìn xem, con vịt có gì đây? (Đầu vịt)

+ Đúng rồi! Đây là đầu vịt ? (Cô chỉ vào đầu vịt)

 - Cô cho cả lớp đọc, cá nhân trẻ đọc: “Đầu vịt”. Cô sửa sai cho trẻ.

- Cô chỉ vào mỏ vịt “Đây là gì?” (Mỏ vịt)

- Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói: “Mỏ vịt”. Cô sửa sai cho trẻ.

- Cho trẻ quan sát chân vịt và hỏi trẻ:

+ Vịt con đi bằng gì?

+ Chân vịt đâu nhỉ? (Cô đưa vịt con lên cho trẻ nhìn rõ chân)

- Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói: “Chân vịt”. Cô sửa sai cho trẻ.

- Cô cho trẻ vừa đi vừa vận động bài “Đàn vịt con”

+ Bây giờ chúng mình nhìn lên đây xem cô có gì nào?

- Cho trẻ xem tranh vẽ con vịt con

- Cô có tranh vẽ về con gì đây?

- Mời 2-3 trẻ lên chỉ và nói tên các bộ phận của con vịt

=> Cô khái quát: Các con ạ! Đây là vịt con. Vịt có: Đầu vịt, mỏ vịt, cánh vịt và chân vịt. Vịt có bộ lông màu vàng vịt bơi được ở dưới nước nhờ đôi chân có màng đấy!

**\* Giáo dục:**

- Con Vịt là con vật được nuôi trong gia đình nên chúng mình phải chăm sóc, yêu quý con vịt và những con vật xung quanh chúng mình nhé.

- Cô cho trẻ nói: “Bé yêu vịt”.

**3. Kết thúc:**

* - Cô nhận xét giờ học, kết hợp giáo dục vệ sinh cho trẻ